

**TỔNG HỢP ĐIỀU TRA LAO ĐỘNG TRONG KHU KINH TẾ  
ĐẾN NĂM 2023 VÀ ĐĂNG KÝ NHU CẦU GD 2025-2030**

STT	Tên Doanh nghiệp/dự án	Hiện trạng lao động			Đăng ký giai đoạn 2024-2030		
		Phổ thông	Sơ cấp (qua đào tạo từ 3 tháng < 1 năm)	Trung cấp trở lên	Phổ thông	Sơ cấp (qua đào tạo từ 3 tháng < 1 năm)	Trung cấp trở lên
1	Doanh nghiệp tư nhân Thanh Hiền	5			6		2
2	Doanh nghiệp tư nhân Mai Hưng	15			10		2
3	Công ty TNHH Bình Long	5		2	10	2	
4	Công ty TNHH Việt Hà	10			5		2
5	Công ty TNHH MTV An Hoa	4		1	5		2
6	Công ty Sapa Logistics	5			5	1	2
7	Công ty TNHH MTV Thảo Lan	20	2	1	10		2
8	Công ty TNHH XNK Xuân Tính	2	2	1	50	5	10
10	HTX Hoa Phú				10	2	1
11	Công ty TNHH MTV Khánh Bảo Lai Châu	10	3	2	10	2	2
12	Công ty TNHH MTV Thuận Khánh				10	2	2

13	Công ty TNHH MTV xuất nhập khẩu Tín Thùỵ Giang	5		2	10	2	2
14	Công ty TNHH MTV Tiến Chanh	5		1	5	1	1
15	DNTN Tùng Mai				10	2	2
16	Công ty TNHH Anh Thơ	10	1	2	10		2
17	Công ty CP Đầu tư khai thác và chế biến khoáng sản Đất Việt				10	2	2
18	Công ty TNHH MTV xuất nhập khẩu 369				15	2	2
19	Công ty TNHH xây dựng và thương mại Minh Đại				30	5	5
20	Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Thống Nhất				10	2	2
21	Nhà máy chế biến Mắc Ca				<b>80</b>	<b>10</b>	<b>5</b>
22	Nhà máy chế biến thức ăn gia súc và tinh dầu quế				<b>120</b>	<b>20</b>	<b>10</b>
23	Thủy điện Nậm Na 2			8			4
24	Thủy điện Nậm Na 1			8			4
25	Khai thác đá lộ thiên làm vật liệu xây dựng	<b>50</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>30</b>	<b>2</b>	<b>2</b>
26	Nhà máy gạch Tuynel Pa So	<b>150</b>	<b>8</b>	<b>5</b>	<b>30</b>	<b>5</b>	<b>5</b>
27	ĐT XD công trình khai thác đá làm VLXD TT (Vàng Khon, thị trấn Phong Thổ)	<b>50</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>20</b>	<b>2</b>	<b>2</b>

28	Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác cát sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường	15			15	2	2
29	Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác cát sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường	15			15	2	2
30	Dự án khai thác và chế biến đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá Mường So 2, xã Mường So, huyện Phong Thổ	50	2	2	20	2	2
31	Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường	50	2	2	20	2	2
32	Nhà máy gạch không nung tại xã Mường So, huyện Phong Thổ	150	8	5	50	10	5
33	Thủy điện Nậm So 2			8			5
34	Thủy điện Nậm Xe 2A	-		8	-		5
35	Thủy điện Nậm Xe 2			8			5
36	Khai thác và chế biến quặng chì kẽm Nậm Sa, xã Huổi Luông, huyện Phong Thổ	50	10	10	50	10	10
37	Khu du lịch suối nước nóng Vàng Pó, huyện Phong Thổ	15	5	3	35	30	5
	<b>Tổng cộng</b>	<b>691</b>	<b>47</b>	<b>83</b>	<b>716</b>	<b>127</b>	<b>120</b>

821

963

## BIỂU KHÁI TOÁN KI

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-BQL ngày

STT	Lao động	Đơn vị
<b>I</b>	<b>Doanh nghiệp hiện đang đầu tư tại KKT</b>	
1	Lao động phổ thông	Lượt người
2	Lao động Sơ cấp (qua đào tạo từ 3 tháng < 1 năm)	Lượt người
3	Lao động có trình độ Trung cấp trở lên	Lượt người
<b>II</b>	<b>Dự báo số Doanh nghiệp thu hút đầu tư vào KKT GD 2024-2030 bằng khoảng 50% số lượng doanh nghiệp đã thu hút vào KKT trong thời gian qua</b>	
1	Hỗ trợ tuyển dụng và sử dụng lao động tại chỗ	Dự án
2	Hỗ trợ đào tạo lao động	Dự án
	<b>Tổng cộng I+II</b>	

Số tiền bằng chữ: Hai mươi sáu tỷ, t

## PHÍ HỖ TRỢ

(/4/2023 của Ban quản lý Khu kinh tế)

Số lượng	Định mức hỗ trợ (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
		<b>1,450,000,000</b>	
716	1,000,000	716,000,000	
127	2,000,000	254,000,000	
120	4,000,000	480,000,000	Bao gồm cả số lượng thu hút lao động có chuyên môn cao, tay nghề giỏi
		<b>25,000,000,000</b>	
25	500,000,000	12,500,000,000	Mức hỗ trợ tối đa không vượt quá 500 triệu đồng/dự án.
25	500,000,000	12,500,000,000	Mức hỗ trợ tối đa không vượt quá 500 triệu đồng/dự án.
		<b>26,450,000,000</b>	

ổng trăm năm mươi triệu đồng chẵn./.